

SAKAYA

VĂN HÓA
CHĂM

NGHIÊN CỨU VÀ PHÊ BÌNH



Nhà xuất bản Phụ nữ

VĂN HÓA CHĂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÊ BÌNH. TẬP 1.

Click để xem toàn bộ các trang

Trong những năm gần đây văn hóa Chăm đã được nghiên cứu bởi nhiều học giả ở các quốc gia và tổ chức khác nhau như Việt Nam, Mã Lai, Nhật Bản, Mỹ, Pháp... Dựa vào thống kê của P.B. Lafont (1989) và Nguyễn Hữu Thông (2003), hiện nay trên thế giới đã có hơn 2.282 cuốn sách và tạp chí viết về văn hóa Chăm, trong đó hơn một nửa tác phẩm là do các tác giả Việt Nam thực hiện. Tuy nhiên những cuốn sách đó viết cái gì? Nội dung của nó ra sao? Những tác giả đó hiểu về người Chăm và văn hóa Chăm như thế nào thì chưa ai đề cập đến. Từ những lí do này, cuốn sách *Văn hóa Chăm: Nghiên cứu và Phê bình. Tập 1* ra đời nhằm trả lời những câu hỏi nêu trên. Tuy nhiên vì cuốn sách có giới hạn cho nên chúng tôi chỉ chọn khoảng 60 tác phẩm liên quan đến những vấn đề mà người Chăm và giới khoa học đang quan tâm để nghiên cứu và phê bình. Đọc tất cả những tác phẩm nêu trên, nhận thấy rằng hầu hết các tác giả đều mong muốn bảo tồn và giới thiệu di sản văn hóa Chăm đến với mọi người. Tuy nhiên, do một số tác giả còn bị hạn chế về phương pháp nghiên cứu, thiếu tư liệu và không đọc được tư liệu chữ Chăm nên những tác phẩm của họ còn một vài sai sót. Từ đó dẫn đến việc hiểu sai một phần về người Chăm và văn hóa Chăm vốn dĩ đã phát triển lâu đời và có bản sắc riêng. Do đó nhiệm vụ của cuốn sách này không đi phê bình tác giả mà chỉ đi tìm những lỗi sai của những tác phẩm nêu trên nhằm giúp các tác giả điều chỉnh lại những lỗi sai trong lần tái bản sau; đồng thời giúp các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương có nhiều thông tin hơn để hiểu thêm về người Chăm một cách chính xác. Từ đó mới có cơ sở khoa học để hoạch định chính sách phù hợp với người Chăm trong sự nghiệp bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Chăm ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: nghiên cứu, phê bình, bảo tồn, văn hóa, Chăm

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

VĂN HÓA
CHĂM
NGHIÊN CỨU VÀ PHÊ BÌNH

*

Tailieu.vn

Published with the financial support of Center for Educational
Exchange with Vietnam (CEEVN)

*Xuất bản với sự hỗ trợ chi phí của Trung tâm Trao đổi Giáo dục
với Việt Nam (CEEVN)*

SAKAYA

VĂN HÓA 
CHĂM
NGHIÊN CỨU VÀ PHÊ BÌNH

*

MỤC LỤC

<i>Lời giới thiệu</i>	9
<i>Lời mở đầu</i>	13
DI TÍCH – LỊCH SỬ.....	23
Ai là chủ nhân của thánh địa Cát Tiên – Lâm Đồng.....	25
Truyền thuyết các tháp Chăm của Bồ Xuân Hồ.....	51
Sự tác động của làn sóng du lịch đến tháp Po Klaong Garai tỉnh Ninh Thuận – một cảnh quan kiến trúc cổ bị phá vỡ.....	55
VĂN HÓA – XÃ HỘI.....	67
Ảnh hưởng các yếu tố tộc người tới phát triển kinh tế – xã hội của dân tộc Chăm ở Ninh Thuận – Bình Thuận của Ngô Thị Chính và Tạ Long.....	69
Vấn đề tên dân tộc, tên họ và địa danh của người Chăm và người Raglai.....	75
Sự lai căng và suy thoái trong gia đình và xã hội Chăm hiện nay.....	99

Thực trạng tình hình an ninh trật tự xã hội ở vùng Chăm hiện nay:
Nghiên cứu trường hợp làng Bầu Trúc – Ninh Thuận.....112

TÔN GIÁO.....127

Người Chăm – những nghiên cứu bước đầu
của Nguyễn Mạnh Cường và Nguyễn Minh Ngọc.....129

Nghi lễ vòng đời người của người Chăm Ahiêr ở Ninh Thuận
của Phan Quốc Anh141

Tín ngưỡng, tôn giáo trong cộng đồng người Chăm
ở Ninh Thuận, Bình Thuận do Hoàng Minh Đồ chủ biên162

Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo, tín ngưỡng của đồng bào
Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận hiện nay
do Nguyễn Hồng Dương chủ biên.....182

Một số vấn đề cơ bản về tín ngưỡng, tôn giáo
của người Chăm ở Việt Nam 193

LỄ HỘI..... 275

Lễ hội Katé truyền thống của người Chăm 277

Lễ hội Bà Thu Bồn – một tín ngưỡng thờ Mẫu (Po Ina Nagar)
của người Việt – Chăm ở Quảng Nam..... 331

Góp phần tìm hiểu lễ Rija Nagar của người Chăm
ở tỉnh Ninh Thuận của Thập Liên Trường..... 356

Những công trình lễ hội của người Chăm
của Ngô Văn Doanh..... 364

– Lễ hội Rija Nagar của người Chăm..... 364

– Lễ hội chuyển mùa của người Chăm..... 392

VĂN CHƯƠNG.....	407
Những công trình văn học Chăm của Inrasara	409
– Văn học Chăm (Tập 1).....	410
– Sách Ariya.....	426
Tục ngữ câu đố Chăm của Lưu Văn Đảo.....	448
Akhar Thrah (Câu chuyện chữ nghĩa) của tác giả Kay Amuh.....	453
Truyện cổ dân gian Chăm do Trương Hiến Mai chủ biên.....	460
NGÓN NGỮ.....	465
Ngữ pháp tiếng Chăm của Bùi Khánh Thế.....	467
Từ điển Chăm – Việt do Bùi Khánh Thế chủ biên.....	481
Giáo trình tiếng Chăm của Ban biên soạn sách chữ Chăm tỉnh Ninh Thuận.....	488
Báo chí tiếng Chăm và bảng tên cổng làng nghề gốm Bầu Trúc ở tỉnh Ninh Thuận.....	514
Vấn đề sử dụng tiếng nói và chữ viết Chăm trong đời sống hiện nay: Thực trạng & giải pháp	525
NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN.....	559
Vai trò âm nhạc trong lễ hội dân gian Chăm Ninh Thuận của Hải Liên.....	561
Nhạc cụ truyền thống tộc người Chăm của Đình Hy và Trương Tốn.....	586

Một số vấn đề về dân ca Chăm	593
Trở lại vấn đề nghệ thuật múa Chăm trên sân khấu hiện nay.....	601
Thi phẩm Paoh Catuai Chăm – những bài học cần suy ngẫm (Thay lời kết luận).....	616
<i>Phụ lục ảnh</i>	631

LỜI GIỚI THIỆU

PGS.TS. Thành Phần

Người Chăm là một trong các cư dân bản địa sinh sống lâu đời ở Việt Nam. Trong suốt chiều dài lịch sử, họ đã sáng tạo ra nền văn hóa mang nhiều bản sắc riêng thể hiện trên nhiều lĩnh vực khác nhau như văn tự, kiến trúc, điêu khắc, kinh tế, văn hóa, xã hội, tín ngưỡng và tôn giáo... Chính vì vậy, văn hóa Chăm được nhiều học giả trong và ngoài nước quan tâm, đặc biệt từ sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc, việc nghiên cứu người Chăm ở Việt Nam được Đảng – Nhà nước quan tâm ngay từ buổi đầu.

Căn cứ vào những công trình nghiên cứu về người Chăm từ trước đến nay cho thấy, việc quan tâm nghiên cứu văn hóa Chăm tiến triển theo từng giai đoạn khác nhau. Nhất là vào thời kỳ đầu, không thể không kể đến những công trình nghiên cứu của người Pháp, những người đã đặt nền móng đầu tiên cho việc nghiên cứu về Champa và văn hóa Chăm sau này. Có thể kể, J. Graufurd là một trong những người quan tâm việc nghiên cứu về người Chăm một cách có khoa học đầu tiên. Đó là vào năm 1852, khi ông công bố một danh sách gồm có 81 từ vựng đầu tiên bằng tiếng Chăm. Nhưng mãi đến 16 năm sau, A. Bastian công bố thêm về *Từ vựng tiếng Chăm*, vào năm 1868. Hai năm sau, công bố tiếp công trình nghiên cứu về ngôn ngữ và nguồn gốc của người Chăm. Từ đó, các sách báo viết về người Chăm dần dần gia tăng ngày càng nhiều hơn, gắn liền với những nhà nghiên cứu như A. Morice, K.F. Holle, A. Labussière, E. Aymonier, J. Moura,

A. Landes, A. Bergaigne, G. Lemire, C. Paris, L. Finot, H. Parmentier, A. Cabaton, E.M. Durand, E. Huber, G. Coedes, L. Cadière, G. Maspero... Trong đó, đa phần là những công trình nghiên cứu liên quan đến chữ viết, bia kí và lịch sử, kiến trúc và điêu khắc, sau đó là tín ngưỡng, tôn giáo và phong tục tập quán của người Chăm.

Nhưng từ năm 1915 – 1920, số sách báo xuất bản về Chăm và Champa giảm đi đột ngột, bởi vì, những nhà nghiên cứu về Chăm và Champa thuộc thế hệ đầu tiên không còn nữa. Do đó, từ sau năm 1920, mới xuất hiện trở lại những công trình nghiên cứu về người Chăm và Champa nhưng không được nhiều, càng về sau càng thưa dần. Một trong những quyển sách nổi bật trong thời kỳ này, cho đến nay vẫn còn có giá trị khoa học cao, đó là *Từ điển Cam – Français* của E. Aymonier – A. Cabaton xuất bản vào năm 1906 và *Vương quốc Champa* của G. Maspero xuất bản 1914 và tái bản vào năm 1928.

Hướng nghiên cứu của những công trình trên là khai thác văn bản Chăm, bia Phạn ngữ và văn bản Hán – những tư liệu ghi chép về nền văn minh Champa, từ đó đã giúp cho những nhà nghiên cứu trong thời kỳ đầu công bố những công trình mang nhiều giá trị khoa học và có độ tin cậy cao. Nhưng rất tiếc, những cuộc nghiên cứu này không tiếp tục, mà dừng lại trong một thời gian dài. Mãi đến năm 1971 mới xuất hiện công trình nghiên cứu về Chăm trở lại bằng cuốn *Từ điển Chăm – Việt – Pháp* của G. Moussay. Vào năm 1973, qua việc khai thác các nguồn tư liệu của Bồ Đào Nha, P – Y. Manguin cũng đã xuất bản một quyển sách nghiên cứu về *Những con đường biển và những mối quan hệ thương mại của Champa và Việt Nam vào thế kỷ thứ XVI – XVII*. Tiếp sau đó, nhóm nghiên cứu của Trung tâm Lịch sử và Văn minh Bán đảo Đông Dương ở Pháp xuất bản hai quyển về *Danh mục các văn bản cổ của người Chăm hiện đang lưu trữ tại Pháp* (1977 và 1981) và xuất bản tiếp quyển sách nói về việc kiểm kê văn khố Panduranga của kho lưu trữ Châu Á Hội Paris (1984). Một bộ sưu tập bài báo cho Viện Viễn Đông Pháp cũng được xuất bản dưới nhan đề *Nghiên cứu về Chăm* (Études Cam). Năm 1987, Po Dharma cho xuất bản hai công trình

về *Lịch sử Panduranga* vào thế kỷ thứ XIX. Mười năm sau đó, AFAO – EFEO xuất bản thêm quyển sách về *Bảo tàng Điêu khắc Chăm ở Đà Nẵng* do L. Vandermeersch và J. P. Ducrest chủ biên (Paris 1977).

Đặc biệt gần đây, ở Indonesia và Malaysia bắt đầu quan tâm nghiên cứu về người Chăm và đã công bố một số công trình liên quan đến lịch sử và văn học như *Kerajaan Campa* (Jakarta 1981), *Akayet Inra Patra* (Kuala Lumpur 1997), *Akayét Dawa Mano* (Kuala Lumpur 1998), *Nai Mai Mang Makah* (Kuala Lumpur 1997), *Panuec Pandit* (Kuala Lumpur 2002), v.v... Đa phần những công trình nghiên cứu này chủ yếu khai thác tư liệu văn bản Chăm đang lưu trữ trong các thư viện ở Pháp. Còn phạm vi nghiên cứu được giới hạn trong các vấn đề liên quan đến mối quan hệ giữa Champa và Thế giới Mã Lai – Đa Đảo.

Cùng với thời gian trên, những nhà nghiên cứu ở Việt Nam cũng đã bắt đầu quan tâm trở lại việc nghiên cứu về Chăm và Champa. Nhất là, từ sau năm 1980 đến nay, những bài nghiên cứu viết về người Chăm bằng tiếng Việt ngày càng gia tăng so với trước. Phần lớn những công trình nghiên cứu ở Việt Nam chủ yếu quan tâm đến những vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, ngôn ngữ đương đại của cộng đồng người Chăm đang sinh sống ở Việt Nam. Đây là hướng nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn cao, góp phần không nhỏ cho việc tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc Chăm đồng thời cung cấp những thông tin mới quan trọng giúp cho Đảng và Nhà nước có cơ sở khoa học hoạch định chính sách phù hợp với đời sống sinh hoạt kinh tế, văn hóa, xã hội của người Chăm hiện nay. Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất của những công trình nghiên cứu gần đây chủ yếu chỉ dừng lại trên cơ sở khai thác tư liệu điền dã dân tộc học qua những cuộc tiếp xúc, phỏng vấn, hồi cố và ít chú ý quan tâm khai thác trực tiếp tư liệu văn bản Chăm. Nhất là, rất hiếm có trường hợp sử dụng phương pháp quan sát tham dự sâu trong một thời gian dài tại một nơi chọn làm điểm nghiên cứu. Thậm chí, việc thông thạo ngôn ngữ tại địa phương, nơi tiến hành điền dã dân tộc học để thu thập thông tin, cũng là trường hợp hiếm

thấy. Do đó, một số nhận định trong các công trình nêu trên thường dễ bị sai lầm và thiếu sự chuẩn xác.

Chính vì vậy, quyển sách *Văn hóa Chăm: Nghiên cứu & Phê bình, Tập I* của Sakaya (Trương Văn Món) xuất bản lần này đã mạnh dạn tập trung vào chủ đề nghiên cứu mới và phê bình một số công trình nghiên cứu đã công bố trước đây. Tuy nhiên do giới hạn của quyển sách, tác giả chỉ chọn một số công trình tiêu biểu để giới thiệu và phê bình. Trong đó, tác giả chia cuốn sách này thành 8 phần theo các chủ đề khác nhau liên quan đến người Chăm như: 1. Di tích – Lịch sử; 2. Văn hóa – Xã hội; 3. Tôn giáo; 4. Lễ hội; 5. Văn chương; 6. Ngôn ngữ; 7. Nghệ thuật biểu diễn truyền thống; 8. Thi phẩm Paoh Caruai – Những bài học cần suy ngẫm.

Để có được công trình này, tác giả đã đầu tư nhiều thời gian, công sức trong suốt hơn 16 năm ở địa bàn Ninh Thuận – Bình Thuận và hơn 3 năm học tập ở nước ngoài để thu thập tài liệu, tìm hiểu những công trình nghiên cứu về người Chăm đã công bố trước đây ở trong và ngoài nước nhằm kế thừa và bổ sung thêm những phần khiếm khuyết, góp phần làm sáng tỏ hơn những vấn đề còn vướng mắc về văn hóa Chăm hiện nay đồng thời gợi mở hướng nghiên cứu mới cho những công trình nghiên cứu tiếp theo. Đương nhiên, những ý kiến trong cuốn sách này là quan điểm riêng của tác giả, chắc chắn còn thiếu sót hoặc có thể ngược lại với một số quan điểm của một số tác giả khác. Nhưng dù sao, đây là sự nỗ lực lớn của tác giả đáng được khích lệ và trân trọng. Nó tạo không khí mới trong khoa học để có dịp trao đổi, chia sẻ những quan điểm nghiên cứu ngõ hầu giúp cho việc nghiên cứu văn hóa Chăm ngày càng hoàn thiện hơn. Từ đó chúng ta mới có thể tìm được giải pháp tốt nhất để bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Chăm trong nền văn hóa Việt Nam đa dân tộc thống nhất.

Với ý nghĩa này, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách *Văn hóa Chăm: Nghiên cứu & Phê bình, Tập I* của tác giả Sakaya đến với bạn đọc gần xa.

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29 tháng 5 năm 2010

LỜI MỞ ĐẦU

Vương quốc Champa sau một thời vàng son, rực rỡ đã hội nhập vào cộng đồng các dân tộc Việt Nam thống nhất. Hiện nay với số dân khoảng 132.873 người, họ sinh sống chủ yếu ở Ninh Thuận, Bình Thuận, An Giang, Tây Ninh và Thành phố Hồ Chí Minh¹... Ngoài một chuỗi dài di tích đền tháp nổi bật ở miền Trung, người Chăm vẫn còn lưu giữ một số phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, lễ hội, văn chương, ngôn ngữ và nghệ thuật ca múa nhạc dân gian giàu bản sắc riêng.

Trong những năm gần đây, văn hóa Chăm được nhiều quốc gia, tổ chức trên thế giới quan tâm nghiên cứu như Việt Nam, Pháp, Mỹ, Nhật Bản, Đan Mạch, Thụy Điển, Mã Lai và Singapore... Tuy nhiên, vấn đề nghiên cứu và bảo tồn văn hóa Chăm được quan tâm và khuyến khích mạnh mẽ nhất vẫn là ở Việt Nam kể từ sau năm 1975. Cụ thể, vào ngày 26/10/1981 Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam đã ra chỉ thị 121-CT/TW về công tác đối với đồng bào Chăm, trong đó có đề cập đến văn hóa Chăm như sau: “Về văn hóa: coi trọng di sản văn hóa dân tộc, sưu tầm, khai thác, chọn lọc và nâng cao vốn văn hóa dân tộc Chăm (...). Tất cả khu Tháp ngày nay cần phải giữ gìn, tu bổ”. Khoảng 10 năm sau đó, Đảng tiếp ra Thông Tri 03-TT/TW ngày 17/10/1991 để đẩy mạnh về

¹ Theo số liệu của Tổng cục thống kê Việt Nam năm 1999.

công tác đối với đồng bào Chăm hơn nữa, trong đó Đảng ta chỉ đạo rất cụ thể về vấn đề văn hóa Chăm, đó là: "Có kế hoạch bảo tồn, khai thác và phát huy vốn văn hóa dân tộc Chăm, trùng tu các ngôi tháp Chăm, trước hết phục hồi Trung tâm Văn hóa Chăm ở khu vực Phan Rang. Tiếp tục việc thực hiện dạy chữ Chăm cổ, tái bản bộ sách giáo khoa chữ Chăm đáp ứng nhu cầu các trường học ở bậc tiểu học (...), đầu tư, củng cố xây dựng Đoàn Nghệ thuật Chăm không chuyên đang hoạt động"¹.

Đó là đường lối sáng suốt, là chính sách đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam. Kết quả của chính sách này đã thực sự làm cho văn hóa Chăm hồi sinh và phát triển. Hầu hết, những đền tháp Champa ở miền Trung đã được nhà nước đầu tư tôn tạo, khu di tích Mỹ Sơn đã được UNESCO² công nhận di sản văn hóa thế giới. Sự kiện này đã trở thành niềm tự hào chung cho người Chăm và cả dân tộc Việt Nam. Trung tâm nghiên cứu Chăm, Ban biên soạn sách chữ Chăm và Đoàn Nghệ thuật Chăm tỉnh Ninh Thuận cũng ra đời và đang hoạt động. Đảng ta cũng đã đào tạo ra đội ngũ trí thức Chăm hoạt động trên nhiều lĩnh vực, trong đó có nhiều tiến sĩ, nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ, đạo diễn, biên đạo múa và họa sĩ... Chính sách đúng đắn của Đảng còn khuyến khích nhiều nhà nghiên cứu cả người Chăm và người Việt (Kinh) nghiên cứu, sưu tầm về văn hóa Chăm và kết quả đã xuất bản được hàng trăm cuốn sách báo viết về văn hóa Chăm được giới thiệu rộng rãi trong nước và quốc tế. Kết quả này đã chứng minh được rằng: chỉ có Đảng Cộng sản Việt Nam, chỉ có Bác Hồ muốn và kính yêu mới bảo đảm được cho người Chăm có cuộc sống ấm no, hạnh phúc và bảo tồn, phát huy được di sản văn hóa quý giá của dân tộc Chăm.

¹ Tư liệu lưu trữ tại Ban Dân vận Tỉnh ủy Ninh Thuận.

² UNESCO: United Nations Educational, Scientific, and Cultural Organization (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hiệp Quốc).

Tuy nhiên, đến nay những kết quả và thành tựu nêu trên, đặc biệt là những công trình sách báo viết về người Chăm ở Việt Nam như thế nào? ra sao? chưa có ai đề cập đến. Theo thống kê của Gs. P-B. Lafont (1989) đã có hơn 1.055 sách báo viết về Champa¹. Khoảng hơn 12 năm sau Nguyễn Hữu Thông (2003) lại thống kê thì có đến 2.282 sách báo viết về Champa². Trong đó đã có gần một nửa là công trình nghiên cứu của người Việt Nam viết về văn hóa Chăm tại Việt Nam bao gồm các lĩnh vực như di tích, lịch sử, khảo cổ, tôn giáo, tín ngưỡng, lễ hội, văn chương, ngôn ngữ, ca múa nhạc của người Chăm. Tuy nhiên, vì phạm vi sách có hạn, bên cạnh việc giới thiệu một vài bài nghiên cứu của chúng tôi, bước đầu trong cuốn *Văn hóa Chăm: Nghiên cứu và Phê bình, Tập I* này, chúng tôi chọn ra một số cuốn sách, tạp chí tiêu biểu của các tác giả viết về người Chăm ở Việt Nam mới xuất bản trong những năm gần đây và những vấn đề khác liên quan đến văn hóa – xã hội Chăm đang được mọi người quan tâm để giới thiệu và phê bình. Đó là những công trình nghiên cứu tiêu biểu như sau:

- Về di tích – lịch sử: *Ai là chủ nhân của Thánh địa Cát Tiên – Lâm Đồng* của Sakaya; *Truyền thuyết các tháp Chăm của Bửu Xuân Hồ*; *Sự tác động của làn sóng du lịch đến tháp Po Klaong Garai – một kiến trúc cổ bị phá vỡ* của Sakaya.
- Về văn hóa – xã hội: *Ảnh hưởng các yếu tố tộc người tới phát triển kinh tế – xã hội của dân tộc Chăm ở Ninh Thuận* – *Bình Thuận* của Ngô Thị Chính và Tạ Long; *Vấn đề tên họ của người Chăm và người Raglai* của Sakaya; *Sự lai căng, suy thoái trong hệ thống gia đình và xã hội Chăm hiện nay; Thực trạng tình hình an ninh trật tự xã hội ở vùng Chăm*

¹ P-B. Lafont (cùng tác giả khác), *Bibliographie Compa et Cam*, (en collaboration avec), L'Harmattan, Paris, 1989.

² Nguyễn Hữu Thông, *Tổng Thư Mục Champa*, Nxb Thuận Hóa – 2003.

hiện nay: Nghiên cứu một trường hợp làng Bầu Trúc – Ninh Thuận của Sakaya.

- Về tôn giáo: *Người Chăm – những nghiên cứu bước đầu của Nguyễn Mạnh Cường và Nguyễn Minh Ngọc; Nghi lễ vòng đời người của người Chăm ở Ninh Thuận của Phan Quốc Anh; Tín ngưỡng, tôn giáo trong cộng đồng người Chăm ở Ninh Thuận, Bình Thuận do Hoàng Minh Đô chủ biên; Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo, tín ngưỡng của đồng bào Chăm ở hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận hiện nay do Nguyễn Hồng Dương chủ biên; Một số vấn đề cơ bản về tín ngưỡng, tôn giáo của người Chăm ở Việt Nam của Sakaya.*
- Về lễ hội: *Lễ hội Katé truyền thống của người Chăm; Lễ hội Bà Thu Bồn – một tín ngưỡng thờ Mẫu (Po Ina Nagar) của người Việt – Chăm ở Quảng Nam của Sakaya; Góp phần tìm hiểu lễ Rija Nugar của người Chăm ở tỉnh Ninh Thuận của Thập Liên Trường; Lễ hội Rija Nugar của người Chăm và Lễ hội chuyển mùa của người Chăm của Ngô Văn Doanh.*
- Về văn chương: *Văn học Chăm, Tập I và Ariya Chăm của Inrasara, Tục ngữ Câu đố Chăm của Lưu Văn Đảo; Akhar Thrah (Câu chuyện chữ nghĩa) của Kay Amuh; Truyện cổ Dân gian Chăm do Trương Hiến Mai chủ biên.*
- Về ngôn ngữ: *Ngữ pháp tiếng Chăm và Từ Điển Chăm – Việt của Bùi Khánh Thế; Giáo trình tiếng Chăm của Ban biên soạn sách chữ Chăm tỉnh Ninh Thuận; Báo chí tiếng Chăm và Bảng tên cổng làng nghề gốm Bầu Trúc ở tỉnh Ninh Thuận của Sakaya; Vấn đề sử dụng tiếng nói và chữ viết Chăm trong đời sống hiện nay: Thực trạng & giải pháp của Sakaya.*
- Về nghệ thuật biểu diễn: *Vai trò âm nhạc trong lễ hội dân gian Chăm Ninh Thuận của Hải Liên; Nhạc cụ truyền thống tộc người Chăm của Đình Hy và Trương Tốn; Một số vấn đề về dân ca Chăm của Sakaya; Trở lại vấn đề nghệ thuật múa Chăm trên sân khấu hiện nay của Sakaya.*

- Thi phẩm Paoh Catuai Chăm – Những bài học cần suy ngẫm (Thay lời kết luận) của Sakaya.

Đọc toàn bộ những công trình nêu trên, chúng tôi nhận thấy rằng: tất cả các tác giả đều xuất phát từ mục tiêu tốt nhằm nghiên cứu, sưu tầm để bảo tồn và giới thiệu văn hóa Chăm đến với mọi người. Tuy nhiên trong quá trình nghiên cứu, sưu tầm có một số tác giả, vì lí do khách quan và chủ quan chưa tiếp cận đầy đủ nền văn hóa cũng như phong tục, tập quán của dân tộc Chăm, vì vậy dẫn đến một số hạn chế nhất định trong những tác phẩm của họ. Đặc biệt khi nghiên cứu, một số tác giả chưa tiếp cận vấn đề bằng phương pháp luận tốt nhất (tối ưu); thiếu nhiều nguồn tư liệu cần tìm hiểu và tham khảo trước khi viết; quan điểm nghiên cứu không rõ ràng; nghiên cứu vội vã, thiếu nhất quán hay thay đổi quan điểm; nhận định vấn đề thiếu biện chứng và tính hệ thống, thiếu sự chứng minh sinh động bằng những cứ liệu cụ thể liên quan đến nền văn hóa Chăm. Có một số tác giả chưa thừa nhận quan điểm lịch sử, cụ thể khách quan trong công tác nghiên cứu khoa học mà hay dùng cách thức suy luận tư biện thay cho những luận cứ khoa học. Một số tác giả không tôn trọng đúng mức sự thật khách quan, không lắng nghe tiếng nói của cộng đồng Chăm tự nói về cộng đồng của chính họ mà luôn có thái độ chủ quan, muốn áp đặt ý kiến, quan điểm riêng tư của mình lên nền văn hóa Chăm. Hậu quả của việc này đã làm sai lệch nhận thức về nền văn hóa Chăm vốn dĩ đã phát triển lâu đời và có bản sắc riêng.

Để thực hiện được cuốn sách này, chúng tôi đã đầu tư nhiều thời gian nghiên cứu, đi dã, đi qua nhiều miền của đất nước Việt Nam và quốc gia khác nhau như Mã Lai, Singapore, Thái Lan, Campuchia, Mỹ, đặc biệt là thư viện của Viện Viễn Đông Pháp (EFEO) tại Kuala Lumpur để truy tìm tư liệu gốc bằng nhiều thứ tiếng, không những tiếng Chăm, tiếng Việt mà cả tiếng Mã Lai, Phạn, Ả Rập, Anh và Pháp viết về lịch sử và nền văn minh Champa trong những thời kỳ lịch sử khác nhau. Những tư liệu này sẽ được thể hiện đầy

đủ trong nội dung của cuốn sách này. Tuy nhiên, nếu chỉ có tư liệu không vẫn chưa đủ sức thuyết phục, chúng ta cần phải có phương pháp đúng để thảo luận, tranh luận, phân tích, mổ xẻ để xem xét vấn đề ở nhiều khía cạnh khác nhau mới có thể đi đến kết luận một vấn đề đúng sai như thế nào? Vì vậy, tranh luận và phê bình là vấn đề cần thiết và hết sức bình thường ở đây.

Trước khi phê bình, tranh luận với người khác chúng tôi cũng hiểu rằng “nhân vô thập toàn”, kiến thức thì vô hạn nhưng khả năng con người thì có hạn. Vì vậy, khó có thể phát hiện hết những lỗi sai trong những cuốn sách nêu trên cũng như để nhận định đúng vấn đề phức tạp một cách chính xác. Nhất là lĩnh vực khoa học xã hội, một số vấn đề đúng sai không thể tìm được kết quả ngay tức khắc mà có khi phải đợi đến thế hệ sau. Tuy nhiên, không phải vì thế mà bất lực, ở một mức độ nào đó, trước mắt chúng ta có thể nhận diện được vấn đề đúng sai rõ ràng qua những lỗi sai cơ bản trong một vài cuốn sách. Vì sách nào cũng vậy, lỗi sai là một điều khó tránh khỏi. Tuy nhiên, quan trọng ai sẽ phát hiện ra lỗi sai của các cuốn sách nêu trên để điều chỉnh và sửa chữa nó. Bản thân chúng tôi cũng đã viết nhiều sách báo như *Lễ hội của người Chăm*, *Nghề gốm* và *Nghề dệt cổ truyền của người Chăm*¹... và chắc chắn có nhiều sai sót mà chúng tôi đang mong mọi những nhà phê bình chỉ ra những điều sai sót ấy để giúp chúng tôi điều chỉnh, bổ sung và tái bản ở lần sau tốt hơn. Vì vậy tôi nghĩ rằng phê bình rất cần thiết và có ích nhằm tìm ra những ưu điểm, khuyết điểm, cái đúng cái sai, giúp các tác giả hiệu đính lại những lỗi sai của cuốn sách. Từ đó mà hoàn chỉnh được công trình khoa học của mình nhằm phục vụ cho việc bảo tồn và giới thiệu di

¹ Sakaya (Văn Món), *Lễ hội của người Chăm*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, 2004; *Nghề dệt cổ truyền của người Chăm Mỹ Nghiệp*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, 2004; *Nghề gốm cổ truyền của người Chăm Bầu Trúc – Ninh Thuận*, Nxb Văn hóa Thông tin – Hội văn nghệ Dân gian Việt Nam, Hà Nội, 2001.

sản văn hóa Chăm ở Việt Nam một cách tốt nhất, tránh được những lệch lạc đáng tiếc.

Hơn nữa, phê bình là một mặt của nghiên cứu. Phê bình để thúc đẩy nghiên cứu và tạo ra nhiều hướng mới cho những công trình nghiên cứu tiếp theo. Bởi vì, mục đích phê bình cũng như tranh luận nhằm giúp mọi người hiểu thêm mọi khía cạnh của vấn đề. Phê bình và tranh luận sẽ tạo ra lý lẽ và từ đó giúp cho con người chọn lựa lý lẽ để điều chỉnh lại hành vi và cái sai của mình để tiến đến cái đúng, cái chân lý. Một cuốn sách khoa học, một tác phẩm văn chương nếu thiếu sự phê bình là cuốn sách chưa hoàn chỉnh và vì thế khoa học sẽ không phát triển, mạch văn chương, tiểu thuyết sẽ ngừng chảy. Cũng vậy, một xã hội thiếu tranh luận là làm môi cho những người cơ hội, đồng thuận với cái sai, hững hờ với những cái bất công. Từ đó làm cho một số người say sưa khai thác lợi tư, tôn sùng uy tín cá nhân hơn là những mục đích chung. Vì vậy, phê bình có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy khoa học và phát triển xã hội.

Ở đây, chúng ta cũng nên nhận thức rằng, phê bình, tranh luận khoa học không phải là chuyện phát biểu tay ngang, chỉ dựa vào tuổi tác, kinh nghiệm, chức vị hay uy tín mà phê bình là quá trình tìm tòi, phát hiện chân lý trên cơ sở nghiên cứu công phu với thái độ thiện chí có phương pháp khoa học. Chúng ta đang sống ở thế kỷ XXI – thế kỷ mà loài người đang tiến đến chiếm đỉnh cao tri thức của nhân loại và đây cũng là thời đại thông tin bùng nổ, từ đó giúp con người rút ngắn được thời gian, khoảng cách và tuổi tác để tiếp nhận những tri thức, kinh nghiệm của loài người từ xưa đến nay. Thế mà đến bây giờ còn có người ngây thơ phát biểu rằng “tuổi trẻ chưa có kinh nghiệm nghiên cứu”; “phê bình người đi trước là phủ nhận công lao của bậc tiền nhân”. Tôi nghĩ rằng kính trọng và kế thừa sự hiểu biết uyên bác của các “nhà trí thức lão thành” là cần thiết nhưng kiểm nghiệm lại mọi tri thức trước khi tiếp nhận cũng là điều cần thiết không